

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 148/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Kiều Tr, sinh 1991; Có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Trần Duy T, sinh năm 1986; Có mặt.

Cùng Địa chỉ: 436 Phan Đình Ph, phường Quang Tr, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kiều Tr và Anh Trần Duy T thoả thuận - thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Lê M, sinh ngày 29/04/2018 cho Chị Lê Thị Kiều Tr trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi. Giao cháu Trần Lê Uy - sinh ngày 14/01/2014 cho Anh Trần Duy T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Trần Duy T và Chị Lê Thị Kiều Tr không phải cấp dưỡng nuôi con, anh Tùng, chị Trinh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 24, Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tổng số tiền án phí 150.000đ, Chị Lê Thị Kiều Tr nhận chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000120 ngày 25-7-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Chị Trinh đã nộp đủ án phí. Hoàn trả lại Chị Lê Thị Kiều Tr 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp Kon Tum;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Bình